

BỘ CÔNG THƯƠNG	
Số: 3238	Số: 148 /KH-UBND
Ngày: 17/4/19	
Chuyên: Vn. AB	
Lưu hồ sơ số:	

Lào Cai, ngày 11 tháng 4 năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2019 - 2020

Thực hiện Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái bình dương (CPTPP), UBND tỉnh Lào Cai xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện CPTPP trên địa bàn Tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch thực hiện Hiệp định CPTPP ban hành kèm theo Quyết định số 121/QĐ-TTg ngày 24/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ.
- Phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện có hiệu quả Hiệp định CPTPP.
- Định hướng, khuyến cáo, trợ giúp doanh nghiệp, nhà đầu tư, hộ sản xuất kinh doanh về thông tin đối với thị trường và quy định của Hiệp định CPTPP.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU *(Phụ lục chi tiết kèm theo)*

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định CPTPP và thị trường của các nước tham gia Hiệp định CPTPP

- Rà soát, biên tập các nội dung cần thiết của Hiệp định CPTPP để tăng cường tuyên truyền, phổ biến cho các đối tượng có liên quan thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử, xuất bản ấn phẩm, tài liệu tập huấn, bản tin chuyên ngành... phục vụ công tác tuyên truyền và cung cấp thông tin cho doanh nghiệp.

- Phối hợp đào tạo, tập huấn cho các cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước trong các lĩnh vực đầu tư, dịch vụ, hải quan, phòng vệ thương mại, sở hữu trí tuệ, nông, lâm nghiệp, lao động, môi trường... về các cam kết cụ thể có liên quan trong Hiệp định CPTPP.

- Thiết lập Đầu mối thông tin về Hiệp định CPTPP nói riêng và các Hiệp định thương mại tự do (FTA) nói chung để cung cấp thông tin, hướng dẫn và làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề liên quan đến Hiệp định CPTPP và các FTA mà Việt Nam tham gia.

- Đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường XNK (nhất là thị trường phía Tây Nam - Trung Quốc), thị trường trong nước cho các doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý XNK hàng hóa của các nước đối tác Hiệp định CPTPP nói riêng và các đối tác

nói chung, cũng như dự báo được nhu cầu của thị trường trong nước và ứng phó với sự cạnh tranh của hàng hóa XNK.

2. Công tác xây dựng pháp luật, thể chế

Rà soát, tham chiếu hệ thống văn bản pháp luật hiện hành và bản dự thảo văn bản pháp luật với các quy định của Hiệp định CPTPP để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét vào tháng 6 và tháng 12 hàng năm. Tập trung tuyên truyền thực hiện các cam kết chi tiết được quy định trong Phụ lục 2 của Nghị quyết số 72/2018/QH14 ngày 12/11/2018 của Quốc hội về việc phê chuẩn Hiệp định CPTPP và các văn kiện có liên quan.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực

- Thực hiện rà soát, đánh giá định lượng những tác động của Hiệp định CPTPP đối với các ngành sản xuất, cung cấp dịch vụ để từ đó đưa ra những biện pháp cụ thể hỗ trợ doanh nghiệp nhằm ứng phó, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Phối hợp thực hiện các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp; đẩy mạnh việc dạy nghề và gắn kết đào tạo với doanh nghiệp; ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh.

- Tham gia vào việc xây dựng và hoàn thiện các biện pháp kỹ thuật (*tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, vệ sinh an toàn thực phẩm, xuất xứ, bảo vệ môi trường...*) phù hợp với các cam kết quốc tế để hỗ trợ cho sự phát triển của doanh nghiệp.

- Đẩy nhanh quá trình tái cơ cấu lại nông nghiệp và kinh tế nông thôn trên địa bàn tỉnh theo mô hình sản xuất tiên tiến, ứng dụng khoa học - công nghệ, an toàn, thân thiện với môi trường. Ứng dụng khoa học, công nghệ, triển khai các biện pháp cải thiện, nâng cao năng suất lao động tại doanh nghiệp và các ngành sản xuất.

- Tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, thu hút và định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, góp phần vào việc hình thành và phát triển các chuỗi cung ứng.

- Chú trọng phối hợp đào tạo, thu hút và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là trong lĩnh vực công nghiệp chế biến sâu các loại khoáng sản, thương mại, dịch vụ.

4. Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp

- Phối hợp hoàn thiện hệ thống pháp luật điều chỉnh các quan hệ lao động, tiêu chuẩn lao động phù hợp với các tiêu chuẩn, cam kết, công ước quốc tế mà Việt Nam đã tham gia. Đề xuất các chính sách, biện pháp nhằm củng cố, nâng cao vị thế và hiệu quả hoạt động của các tổ chức công đoàn trên địa bàn Tỉnh.

- Tăng cường quản lý có hiệu quả sự ra đời và hoạt động của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động. Kiện toàn tổ chức bộ máy của cơ quan quản lý nhà nước có chức năng quản lý việc thành lập và hoạt động của các tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp.

5. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

- Đánh giá định lượng những tác động của Hiệp định CPTPP đến vấn đề kinh tế, xã hội, đầu tư, lao động, môi trường... và đề xuất các giải pháp để thực hiện hiệu quả Hiệp định CPTPP.

- Thực thi đầy đủ các cam kết của Việt Nam trong các hiệp định đa phương về môi trường, bảo tồn và bảo vệ động thực vật hoang dã đã tham gia, đồng thời chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm.

III. KINH PHÍ

1. Kinh phí tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của các cơ quan quản lý nhà nước nêu tại Kế hoạch này do ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

2. Sở Tài chính tỉnh Lào Cai chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan liên quan để xây dựng, bố trí nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nội dung nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch, các sở, ngành, địa phương, doanh nghiệp và các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn tỉnh chủ động cụ thể hóa nội dung Kế hoạch này theo chức năng, nhiệm vụ và tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc cần sửa đổi bổ sung, đề nghị các cơ quan, đơn vị gửi văn bản về Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định.

2. Chế độ báo cáo: Yêu cầu các cơ quan đơn vị bổ sung nội dung về tình hình thực hiện Hiệp định CPTPP vào báo cáo hàng tháng của cơ quan, đơn vị. Riêng báo cáo năm, các cơ quan, đơn vị lập báo cáo riêng về Hiệp định CPTPP và gửi về Sở Công Thương trước ngày 20/11 để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

3. Giao Sở Công Thương chủ trì theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Hiệp định CPTPP trên địa bàn tỉnh Lào Cai./. 

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- TT : TU, HĐND, UBND tỉnh;
- UBND tỉnh và các đoàn thể;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Lào Cai;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng; 
- Lưu VT, TH1, KT2. 

CHỦ TỊCH

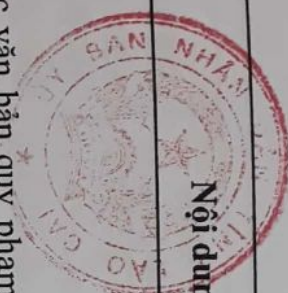


Đặng Xuân Phong

Phụ lục: MỘT SỐ NỘI DUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH ĐỐI TÁC TOÀN DIỆN VÀ TIỀN BỘ XUYẾN THÁI BÌNH DƯƠNG (CPTPP) TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÀO CAI GIAI ĐOẠN 2019 - 2020
(Kèm theo Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 11/4/2019 của UBND tỉnh Lào Cai)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
1	Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về Hiệp định CPTPP và thị trường của các nước đối tác CPTPP				
1.1	Rà soát, biên tập các nội dung cần thiết của Hiệp định CPTPP để tăng cường tuyên truyền, phổ biến cho các đối tượng có liên quan (nhân dân, cơ quan quản lý nhà nước và cộng đồng doanh nghiệp) thông qua các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử, xuất bản ấn phẩm, tài liệu tập huấn, bản tin chuyên ngành... phục vụ công tác tuyên truyền và cung cấp thông tin cho doanh nghiệp	Sở Công Thương	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Khoa học và Công nghệ	Tài liệu tuyên truyền	Hàng năm
1.2	Thiết lập Đầu mối thông tin về Hiệp định CPTPP nói riêng và các Hiệp định thương mại tự do (FTA) nói chung để cung cấp thông tin, hướng dẫn và làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề liên quan đến Hiệp định CPTPP và các FTA mà Việt Nam tham gia	Sở Công Thương	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ	Đầu mối thông tin	Hàng năm
1.3	Đẩy mạnh công tác cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường XNK (nhất là thị trường phía Tây Nam - Trung Quốc), thị trường trong nước cho các doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý XNK hàng hóa của các nước đối tác Hiệp định CPTPP nói riêng và các đối tác nói chung, cũng như dự báo được nhu cầu của thị trường trong nước và ứng phó với sự cạnh tranh của hàng hóa XNK	Sở Công Thương	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Cục Hải quan, các cơ quan kiểm dịch	Tài liệu/Các bài viết, ấn phẩm, Bản tin	Hàng năm

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
1.4	Tổ chức phổ biến về Hiệp định CPTPP tới các cơ quan quản lý Nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai	Sở Công Thương	Sở Tài chính	Hội nghị, lớp tập huấn	Hàng năm
1.5	Thực hiện các chương trình phát thanh và truyền hình tuyên truyền về Hiệp định CPTPP	Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh Lào Cai	Sở Công Thương	Các chương trình phát thanh và truyền hình	Hàng năm
1.6	Tuyên truyền và xuất bản các ấn phẩm, tài liệu giới thiệu và nghiên cứu về Hiệp định CPTPP và việc tham gia của Việt Nam	Sở Công Thương	Sở Tài chính và các cơ quan truyền thông	Các bài viết, ấn phẩm, Bản tin	Trong quá trình thực thi Hiệp định
1.7	Tập huấn cho các cán bộ đầu mối theo dõi về CPTPP của các đơn vị như đầu tư, dịch vụ, hải quan, sở hữu trí tuệ, phòng vệ thương mại, lao động... về các cam kết cụ thể có liên quan trong Hiệp định CPTPP	Sở Công Thương	Sở Tài chính, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Cục hải quan, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Hội thảo	Trong quá trình thực thi Hiệp định
1.8	Tập huấn cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về các quy định và cam kết của Hiệp định CPTPP theo từng chuyên ngành, lĩnh vực cụ thể	Sở Công Thương	Sở Tài chính	Hội nghị	Trong quá trình thực thi Hiệp định
1.9	Tăng cường cung cấp thông tin cho doanh nghiệp thông qua cổng thông tin điện tử của ngành và các bản tin của ngành	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, TP và các Hiệp hội		Các bài viết, ấn phẩm, số liệu	Trong quá trình thực thi Hiệp định
2	Rà soát văn bản pháp luật, thể chế				

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
2.1	 Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật tham mưu kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật	Sở Tư pháp	Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Lao động TB&XH, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Văn bản	Thường xuyên
2.2	Phối hợp sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật (khi có văn bản đề nghị phối hợp từ các Bộ, ngành Trung ương)	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành liên quan	Văn bản	Thường xuyên
3	Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực				
3.1	Xây dựng các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh và tham gia vào các chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu cho các ngành hàng hóa và dịch vụ	Các sở, ban, ngành theo chức năng, phạm vi quản lý Nhà nước	Các sở, ngành có liên quan	Chương trình, kế hoạch.	Thường xuyên
3.2	Triển khai thực hiện các chương trình phát triển thị trường cho các mặt hàng xuất khẩu có tiềm năng và lợi thế của Việt Nam vào các nước CPTPP	Sở Công Thương	Sở Nông nghiệp, UBND các huyện, thành phố Lào Cai và các hiệp hội	Hội nghị xúc tiến, Hội đàm	Trong quá trình thực thi Hiệp định
3.3	Phổ biến các biện pháp kỹ thuật về tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, vệ sinh an toàn thực phẩm, xuất xứ, bảo vệ môi trường... để hỗ trợ cho sự phát triển của các doanh nghiệp, sản phẩm Việt Nam và bảo vệ người tiêu dùng	Sở Khoa học và Công nghệ và các Sở chuyên ngành	Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Y tế	Hội nghị	Trong quá trình thực thi Hiệp định

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
3.4	Hỗ trợ các doanh nghiệp của tỉnh tìm kiếm sự hỗ trợ từ các bộ ngành Trung ương ứng phó với các vụ điều tra phòng vệ thương mại với hàng hóa Việt Nam nhằm bảo vệ lợi ích chính đáng của doanh nghiệp.	Sở Công Thương	các sở, ban ngành liên quan	các văn bản kiến nghị đề xuất gửi các bộ ngành Trung ương	Trong quá trình thực thi Hiệp định
3.5	Nâng cao năng lực thực thi quyền sở hữu trí tuệ nhằm đáp ứng các yêu cầu mới của Hiệp định CPTPP	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương, Sở Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông	Các Hội nghị, ấn phẩm, tài liệu hướng dẫn	Trong quá trình thực thi Hiệp định
3.6	Triển khai các chính sách, hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng khoa học công nghệ để nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành liên quan	Kế hoạch, Chương trình	Trong quá trình thực thi Hiệp định
3.7	Tổ chức triển khai các đề án tăng cường sử dụng hệ thống có cảnh báo sớm trong lĩnh vực phòng vệ thương mại nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp xuất khẩu về nguy cơ bị áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại cũng như chủ động xây dựng các biện pháp phòng vệ thương mại phù hợp với các quy định và cam kết quốc tế để bảo vệ sản xuất trong nước, ngăn chặn các hành vi lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại để bảo vệ lợi ích chính đáng của doanh nghiệp Việt Nam	Sở Công Thương	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Cục Quản lý Thị trường	Kế hoạch thực hiện Đề án	Khi Đề án được ban hành ở cấp Trung ương
4	Chủ trương và chính sách đối với tổ chức công đoàn và các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp				

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
4.1	Tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ cơ quan quản lý nhà nước về lao động và cán bộ công đoàn cấp tỉnh, huyện, hỗ trợ thúc đẩy các hoạt động đối thoại, thương lượng tại doanh nghiệp, các thiết chế hòa giải, trọng tài lao động	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	Các lớp tập huấn	Trong quá trình thực thi Hiệp định
4.2	Kiểm toàn bộ máy cơ quan nhà nước cấp tỉnh có chức năng quản lý việc thành lập và hoạt động của các tổ chức của người lao động tại cơ sở doanh nghiệp	Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND các huyện, thành phố	Quyết định	Năm 2019-2020 (Sau khi có quyết định của Thủ tướng Chính phủ)
5	Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững				
5.1	Đánh giá định lượng những tác động của Hiệp định CPTPP đến vấn đề kinh tế/ xã hội/ đầu tư/ lao động/ môi trường...	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Công Thương, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Sở Tài Nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát	Báo cáo năm	Trong quá trình thực thi Hiệp định
5.2	Thực thi đầy đủ các cam kết của Việt Nam trong các hiệp định đa phương về môi trường, bảo tồn và bảo vệ động thực vật hoang dã đã tham gia, đồng thời chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh	Báo cáo	Thường xuyên